

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	14,400 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.7%	-	-

DT thuần	2023	YoY
	119	▼ 19.0
	tỷ VNĐ	▼ 14.2%

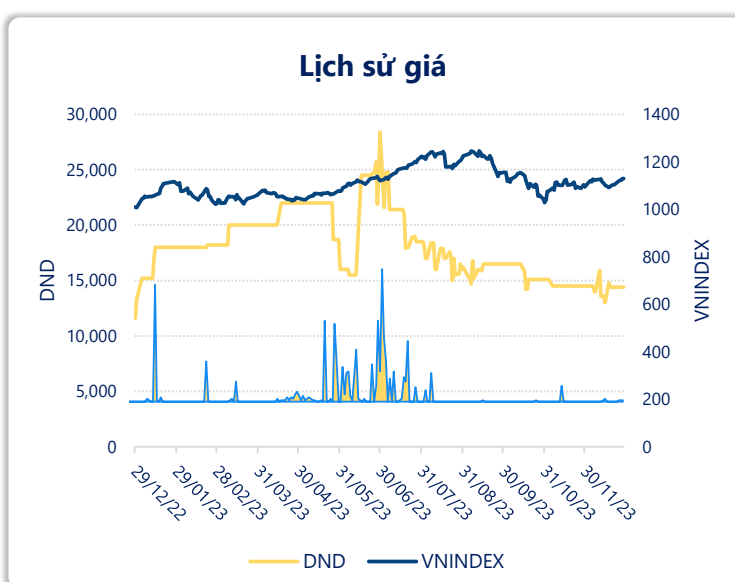
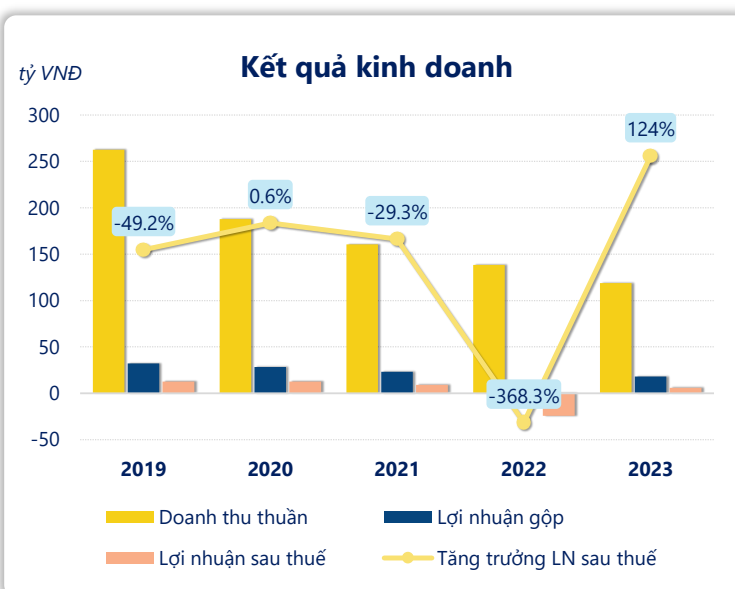
LN gộp	2023	YoY
	18.1	▲ 11.4
	tỷ VNĐ	▲ 171%

LN thuần	2023	YoY
	3.63	▲ 11.7
	tỷ VNĐ	▲ 145%

LN sau thuế	2023	YoY
	5.84	▲ 30.0
	tỷ VNĐ	▲ 124%

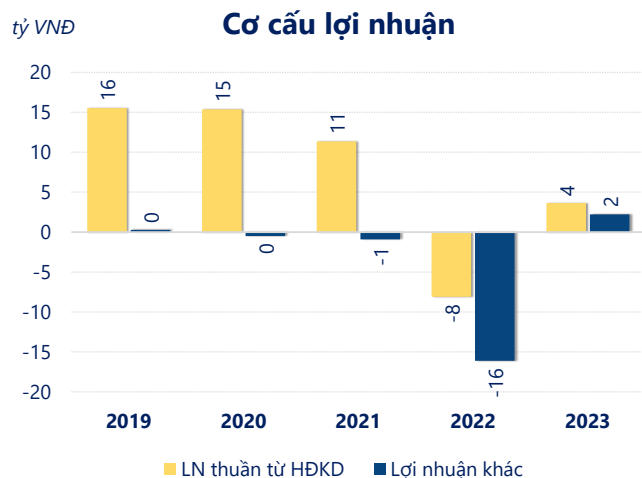
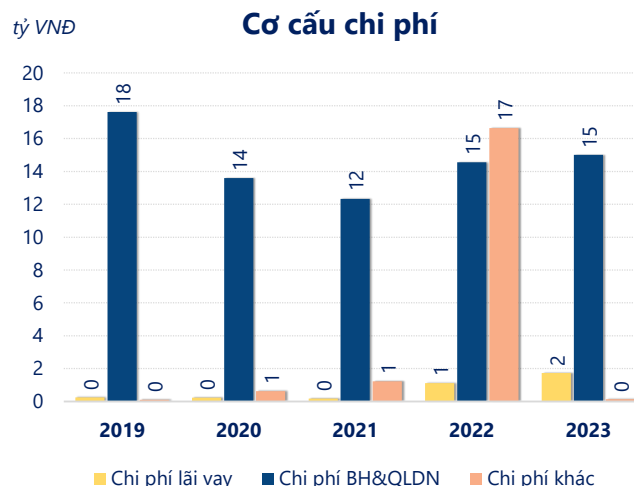
ROE	2023	+/- YoY
	6.1%	▲ 28.4%

ROA	2023	+/- YoY
	3.1%	▲ 15.9%



Kết quả kinh doanh **DND** năm **2023**, doanh thu thuần **giảm mạnh 14.2%** chỉ còn **118.8** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 124%** đạt **5.84** tỷ đồng.

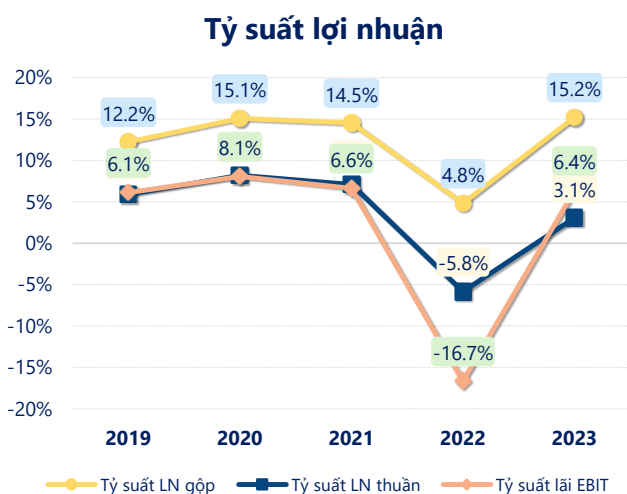
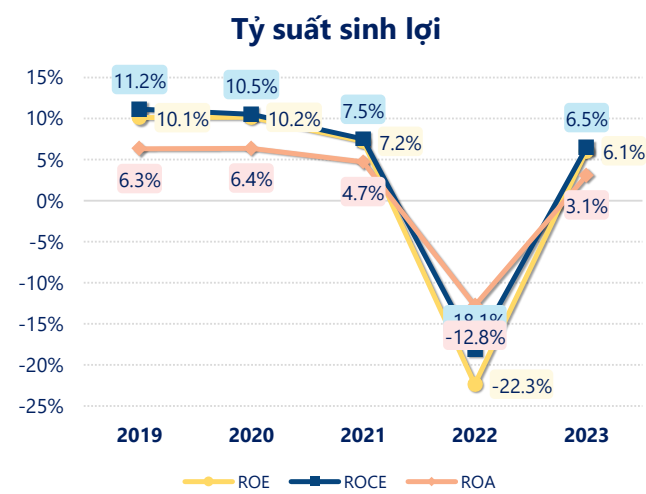
Lợi nhuận sau thuế có sự tăng trưởng có thể thấy là kết quả của việc tối ưu hóa hoạt động kinh doanh và quản lý tài chính hiệu quả. Tuy nhiên cần cải thiện hiệu quả hoạt động để tạo sự tăng trưởng ổn định.



Năm **2023**, **DND** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **3.63** tỷ đồng, **tăng lên 11.72** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (7.56 tỷ đồng) là 3.93 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **1.73** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **tăng lên**, ở mức **15.01** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.13** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của DND năm 2023 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **6.08%**, **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



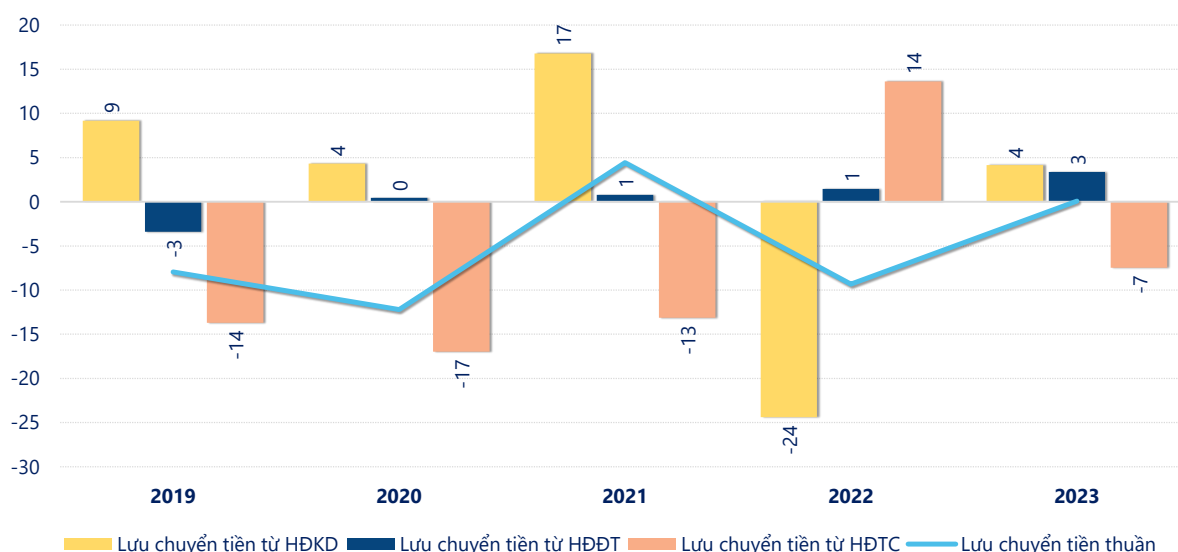
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	262	188	161	138	119
Giá vốn hàng bán	230	159	137	132	101
Lợi nhuận gộp	32.1	28.3	23.3	6.67	18.1
Doanh thu HĐTC	1.29	0.95	0.53	0.92	2.30
Chi phí TC	0.25	0.24	0.18	1.12	1.73
Chi phí lãi vay	0.25	0.24	0.18	1.12	1.73
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	5.76	3.95	3.08	3.43	2.89
Chi phí QLDN	11.9	9.65	9.25	11.1	12.1
LN thuần từ HĐKD	15.5	15.4	11.4	-8.08	3.63
Lợi nhuận khác	0.27	-0.49	-0.90	-16.1	2.21
LN trước thuế	15.8	14.9	10.5	-24.2	5.84
Lợi nhuận sau thuế	12.7	12.8	9.02	-24.2	5.84
LNST của CĐ cty mẹ	12.7	12.8	9.02	-24.2	5.84

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2023 của DND bằng **0.07** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2022 (-9.34 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **4.15** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **3.38** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-7.47** tỷ đồng.